

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 03 tháng 3 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông LÊ HOÀI TÂM.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà NGUYỄN THỊ KIM LIÊN

Ông HOÀNG QUANG THANH

- Thư ký phiên tòa: Bà TRẦN THỊ HUỆ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông TRẦN DANH CẢNH – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03 /2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

CAO Đ - sinh năm 1996 tại Khánh Hòa; nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn S, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Raglai; giới tính: nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Cù T – sinh năm: 1972 và bà Cao Thị Đ – sinh năm: 1974; vợ: Mầu Thị Đ – sinh năm: 1998; con: có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. “có mặt”

- Người bào chữa cho bị cáo Cao Đ: Ông Lê Thanh Sơn – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa. “có mặt”

- Đại diện hợp pháp của bị hại Cao H: Bà Cao Thị T - sinh năm: 1987; nơi cư trú: thôn S, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. “vắng mặt”

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Cao Thị Quỳnh N – sinh năm: 2006; nơi cư trú: thôn S, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. “vắng mặt”

Người giám hộ của cháu Cao Thị Quỳnh N: Ông Cao N – sinh năm: 1982; nơi cư trú: thôn S, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. “vắng mặt”

- Người làm chứng:

1. Mang Thị Thanh D – sinh năm: 2006

Người giám hộ của cháu Mang Thị Thanh D: Ông Mang D – sinh năm: 1981

2. Mang Kim N – sinh năm: 1987

3. Cao L – sinh năm: 1999
4. Cao G – sinh năm: 2001
5. Cao Duy Đ – sinh năm: 1996
6. Cao T – sinh năm: 1988
7. Cao L – sinh năm: 1994

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/10/2019, sau khi cùng nhau đi làm thuê gần Trường lái Hồng Bàng thuộc xã Suối Cát, huyện Cam Lâm thì Cao Đ (không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô 79Z1-243.53 chở Cao H sinh năm 1987 ở cùng thôn về nhà. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô lưu hành trên Hương lộ 4 theo hướng Đông – Tây với tốc độ khoảng 50 km/h. Khi đến Km 01⁺⁷⁵⁰ thuộc thôn Suối Lau 1, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, Đ phát hiện phía trước có 02 xe đạp do Cao Thị Quỳnh N và Mang Thị Thanh D cùng sinh năm 2006 đang điều khiển chạy song song, cùng chiều ở phần đường bên phải và Đ tăng tốc vượt lên bên trái xe đạp của Cao Thị Quỳnh N đang chạy phía ngoài. Do không chú ý quan sát nên Đ điều khiển xe mô tô 79Z1-243.53 va chạm vào phía sau đuôi xe đạp của N, làm Đ, H, N cùng xe mô tô và xe đạp ngã xuống đường. Hậu quả Cao H tử vong trên đường đi cấp cứu, Cao Đ và Cao Thị Quỳnh N bị thương.

Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 553/TT-TTPY ngày 16/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của Cao H là chấn thương sọ não. Cao Đ và Cao Thị Quỳnh N từ chối giám định.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-CL ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Cao Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Cao H là bà Cao Thị T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Thị Quỳnh N và người giám hộ của Cao Thị Quỳnh N là ông Cao N đã được bị cáo bồi thường và có đơn bãi nại cho bị cáo nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bọc tay cầm lái xe mô tô màu vàng đen, nhãn hiệu “Model: 4915”, kích thước 0m12x0m04x0m06 và 01 (một) mảnh nhựa vỡ màu đỏ, kích thước 0m05x0m04 theo

biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

- Bị cáo Cao Đ khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng số 05/CT-VKS-CL ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo Cao Đ cho rằng: Bị cáo có thân thân tốt, là người đồng bào hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, đã bồi thường thiệt và được đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bãi nại, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đại diện hợp pháp của bị hại Cao H là bà Cao Thị T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Thị Quỳnh N và người giám hộ của Cao Thị Quỳnh N là ông Cao N; những người làm chứng Mang Thị Thanh D, Mang Kim N, Cao Lâm, Cao G, Cao Duy Đ, Cao T, Cao L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cam Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Cao Đ đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/10/2019 tại Km 01⁺⁷⁵⁰ Hương lộ 4 thuộc thôn Suối Lau 1, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, Cao Đ điều khiển xe mô tô biển số 79Z1-243.53 chở Cao H, do không quan sát và vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe đạp do cháu Cao Thị Quỳnh N điều khiển cùng chiều, làm Đ, H, N cùng với xe mô tô và xe đạp ngã xuống đường. Hậu quả: Cao H tử vong, Cao Đ và Cao Thị Quỳnh N bị thương. Hành vi điều khiển mô tô không quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn và không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Cao Đ đã phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ nên cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung

cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại và gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn bãi nại nên cần quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Cao H là bà Cao Thị T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Thị Quỳnh N và người giám hộ của Cao Thị Quỳnh N là ông Cao N đã được bị cáo bồi thường và có đơn bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm đã trả lại 01 xe mô tô 79Z1-243.53, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng xanh và 01 đăng ký xe mô tô 79Z1-243.53 cho bị cáo Cao Đ; trả lại 01 xe đạp kiểu dáng nữ, hiệu Queen@, màu sơn trắng cho gia đình cháu Cao Thị Quỳnh N. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Hội đồng xét xử xét thấy các vật chứng là 01 (một) bọc tay cầm lái xe mô tô màu vàng đen, nhãn hiệu “Model: 4915”, kích thước 0m12x0m04x0m06 và 01 (một) mảnh nhựa vỡ màu đỏ, kích thước 0m05x0m04 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Cao Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Cao Đ 02 (Hai) năm tù về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Cao H là bà Cao Thị T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Thị Quỳnh N và người giám hộ của Cao Thị Quỳnh N là ông Cao N đã được bị cáo bồi thường và có đơn bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 (một) bọc tay cầm lái xe mô tô màu vàng đen, nhãn hiệu “Model: 4915”, kích thước 0m12x0m04x0m06 và 01 (một) mảnh nhựa vỡ màu đỏ, kích thước 0m05x0m04 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

* Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Cao Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Cao Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đại diện hợp pháp của bị hại Cao H là bà Cao Thị T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Thị Quỳnh N và người giám hộ của Cao Thị Quỳnh N là ông Cao N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện Cam Lâm;
- THADS huyện Cam Lâm;
- Bị cáo, đd bị hại, người liên quan;
- Người bào chữa;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Lê Hoài Tâm